

Bản án số: 76 /2017/HSST.
Ngày 19/9/2017.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đinh Ngọc Phúc.
2. Bà Phạm Thị Huệ.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình:

Bà Nguyễn Thị Tố Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2017/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Như K (tên gọi khác A), sinh năm 1994.

Nơi đăng ký hộ khẩu tH trú và chỗ ở hiện nay: thôn M, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Như T, sinh năm 1958; con bà: Trần Thị H, sinh năm 1959; Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ ba; vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1994; chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2017, đến ngày 07/6/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị B, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký hộ khẩu tH trú và chỗ ở hiện nay: thôn M, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; Gia đình có 04 anh em bị cáo là con thứ hai; chồng Nguyễn Như K, sinh năm 1994; chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2017, đến ngày 07/6/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đoàn Thị N, sinh năm 1961. (vắng mặt)

Trú tại: thôn B, xã Quỳnh N, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1974. (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Trung N, sinh năm 1998. (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 04/6/2017, Nguyễn Trung N đến gian buồng ngủ của vợ chồng Nguyễn Như K đặt vấn đề mua của K 1.400.000 đồng ma túy đá, K đồng ý. K nói với vợ là Nguyễn Thị B lấy ma túy tại ngăn kéo bàn trang điểm để bán cho Nam. B đi ra ngăn kéo bàn trang điểm lấy 01 gói ma túy đá, dùng điện thoại đập nhỏ ma túy rồi lấy 01 ống nhựa nhỏ màu đỏ (dạng ống hút nước) xúc một ít ma túy đá cho vào túi nilon màu trong suốt có mép bấm viền màu xanh đưa cho Nam, số ma túy còn lại B cất giấu mục đích để vợ chồng cùng sử dụng N cầm ma túy cất giấu vào túi quần sooc bên phải đang mặc và để số tiền 1.400.000 đồng xuống nền phòng ngủ của vợ chồng K. B cầm tiền bỏ vào ngăn kéo bàn trang điểm cùng số ma túy còn lại. Sau khi mua được ma túy, N quay lại quán Internet của anh L chơi game. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, N bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần sooc bên phải N đang mặc 01 gói nilon màu trong suốt, đầu túi có mép bấm viền màu xanh bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trong suốt, N khai nhận đó là ma túy đá mua của vợ chồng Nguyễn Như K mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra, thu giữ quản lý của N 01 điện thoại Iphone 5 và số tiền 70.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Như K thu giữ: 01 camera wifi màu trắng nhãn hiệu Vision, thu giữ tại gian phòng cạnh phòng ngủ 01 túi nilon trong suốt hình chữ nhật, kích thước 2,5x3cm; tại gầm bàn trang điểm 02 ống thủ tinh dài 20cm, 01 bình bằng nhựa gắn ống thủy tinh, 01 khò lửa; trong ngăn tủ nhựa màu hồng góc phòng ngủ 01 túi nilon hình chữ nhật kích thước 1x1,5cm; 05 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại hiệu Masstel, 01 chiếc điện thoại Nokia C1, 01 điện thoại Iphone 4 (không sử dụng được), 01 điện thoại Nokia 130, 01 điện thoại hiệu Nokia Lumia (vỡ màn hình, không sử dụng được); bên trong ngăn tủ cánh mở dưới bàn trang điểm tại góc phòng ngủ 01 ví da màu nâu, bên trong có 01 chứng minh nhân dân

mang tên Nguyễn Như K, 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Như K, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị B; tại phòng tắm cạnh phòng ngủ 01 chai nhựa có nắp và đế màu đỏ và một phễu thủy tinh.

Tại Kết luận giám định số 206/KLGD –PC 54 ngày 05/6//2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Trung N là ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,3681 gam.

Ngoài hành vi trên Nguyễn Như K đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trung N cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 02/6/2017, Nguyễn Trung N đến nhà vợ chồng Nguyễn Như K chơi. Khi đang ngồi chơi thì Nhữ Thành T gọi điện cho Nam hỏi chỗ cấm xe lấy tiền mua ma túy đá về cùng sử dụng. Biết K bán ma túy đá nên Nam đặt vấn đề với K cấm xe máy để lấy ma túy, K đồng ý. Khoảng 05 phút sau, T và Phạm Duy H đi xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 17B5-212.54 của H đến nhà K. Khi thấy T và H đến, Nam ra mở cổng và cùng T vào trong phòng của vợ chồng K còn H đứng ở ngoài cửa. Tại đây, N đặt vấn đề mua 500.000 đồng để mua ma túy đá của K nhưng cầm cổ xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 17B5-212.54, K đi vào trong gian buồng, lấy ở ngăn kéo bàn trang điểm 01 gói nilon chứa ma túy đá đưa cho N. Sau đó, Tân đưa chìa khóa xe máy nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 17B5-212.54 cho K rồi cùng N và đi về, K dắt chiếc xe trên vào bếp của gia đình cất giữ.

Lần thứ hai: Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi sử dụng hết ma túy đá vừa mua được của K; N, H và T tiếp tục bàn nhau mua thêm ½g ma túy đá về cùng sử dụng. Sau đó, Nam dùng điện thoại thuê bao số 01689800032 gọi điện cho K vào thuê bao số 01687123428 đặt vấn đề mua 700.000 đồng ma túy đá, tiền mua ma túy tính vào việc cấm xe máy Sirius biển kiểm soát 17B5-212.54, K đồng ý. Khoảng 15 phút sau N đi xe máy đến, vào trong nhà gặp K. Do đã thỏa thuận trước, K đi vào trong phòng ngủ của vợ chồng, lấy ở ngăn kéo bàn trang điểm 01 gói nilon chứa ma túy đưa cho N.

Tại bản cáo trạng số 76/KSĐT ngày 28/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Như K, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Thị B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Như K, Nguyễn Thị B về

tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Bị cáo Nguyễn Như K, Nguyễn Thị B đã phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”.

Áp dụng điểm b, khoản 2, 5 Điều 194; điểm p, khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Như K.

Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Thị B.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Như K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2017.

Phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Như K 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2017.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị B.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,3681 gam ma túy, loại Methamphetamine được đựng trong phong bì số 206/KLGD – PC 54 ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 phong bì niêm phong dán kín bằng các dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, trên phong bì có ghi que thử ma túy đối với Phạm Duy H, sinh năm 1998 trú tại: thôn B, xã Quỳnh N, huyện Q, tỉnh Thái Bình; 01 túi nilon trong suốt hình chữ nhật, kích thước 2,5x3cm; 02 ống thử tinh dài 20cm, 01 bình bằng nhựa gắn ống thủy tinh, 01 khò lửa; 01 túi nilon hình chữ nhật kích thước 1x1,5cm; 01 chai nhựa có nắp và đế màu đỏ và một phễu thủy tinh.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Masstel C238 vỏ màu trắng của Nguyễn Văn K; số tiền 1.400.000 đồng trong 01 phong bì niêm phong dán kín bằng các dấu tròn đỏ của Công an xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà và có chữ ký của Nguyễn Thị B, sinh năm 1994 trú tại thôn M, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo Nguyễn Như K 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu vàng Imel 01390000036300; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo vỏ màu vàng; 01 điện thoại Iphone 4 không lên nguồn, đã bị vỡ màn hình; 01 chiếc điện thoại Nokia C1; 01 điện thoại hiệu Nokia Lumia không lên nguồn, bị vỡ màn hình; 01 điện thoại Nokia 130 vỏ màu đen đều qua sử dụng; 01 ví da màu nâu; 01 chứng minh

nhân dân mang tên Nguyễn Như K; 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Như K; 01 camera wifi màu trắng nhãn hiệu Vision; 50.000 đồng tiền Việt Nam.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thị B 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị B.

Trả lại bà Đoàn Thị N, sinh năm 1961 trú tại B, xã Quỳnh N, huyện Q, tỉnh Thái Bình 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 17B5-212.54 sơn màu đỏ đen đã qua sử dụng.

Trả lại bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1974 trú tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu trắng Imel 990002823471188.

Trả lại Nguyễn Trung N, sinh năm 1998 trú tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình số tiền 70.000 tiền Việt Nam.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Như K, Nguyễn Thị B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Như K, Nguyễn Thị B đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đã được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 10 giờ 45 phút ngày 04/6/2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 04/6/2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hùng Dũng và xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 09 giờ ngày 05/6/2017; Bản kết luận giám định số 206/KLGD - PC 54 ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản kiểm tra điện thoại do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập vào hồi 09 giờ ngày

07/6/2017; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Trung N, sinh năm 1998 trú tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Lời khai của những người làm chứng: anh Phạm Duy H, sinh năm 1998, trú tại: thôn B, xã Quỳnh N, huyện Q, tỉnh Thái Bình; anh Nhữ Thành T, sinh năm 1999, trú tại: thôn P, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình; anh Phạm Văn L, sinh năm 1990 và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 cùng trú tại: thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong khoảng thời gian từ 22 giờ đến 22 giờ 30 phút ngày 02/6/2017 bị cáo Nguyễn Như K đã 02 lần bán trái phép 02 gói ma túy đá, loại Methamphetamine cho Nguyễn Trung N và khoảng 10 ngày 04/6/2017 Nguyễn Như K, Nguyễn Thị B đã bán trái phép 01 gói ma túy đá, loại Methamphetamine cho Nguyễn Trung N do đó bị cáo Nguyễn Như K bị truy tố phạm tội nhiều lần theo điểm b, khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Thị B theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội.

Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Như K phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Điều 194 quy định.

1- Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a)

b) Phạm tội nhiều lần.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là tác nhân lan truyền căn bệnh HIV/AIDS là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Các bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình bán ma túy để kiếm lời. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội

của các bị cáo và có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo K là người trực tiếp mua ma túy về bán kiếm lời, trực tiếp giao dịch mua bán ma túy với Nguyễn Trung N và bảo B lấy ma túy bán cho Nam do đó bị cáo K có vai chính trong vụ án.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn bị phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo bán ma túy để kiếm lời, Nguyễn Như K và Nguyễn Thị B là vợ chồng vì vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Như K để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Công an thu giữ vật chứng, quá trình điều tra xác định 0,3580 gam ma túy, loại Methamphetamine được đựng trong phong bì số 206/KLGD – PC 54 ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình sau giám định hoàn lại; 01 phong bì niêm phong dán kín bằng các dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, trên phong bì có ghi que thử ma túy đối với Phạm Duy H, sinh năm 1998 trú tại: thôn B, xã Quỳnh N, huyện Q, tỉnh Thái Bình; 01 túi nilon trong suốt hình chữ nhật, kích thước 2,5x3cm; 02 ống thủy tinh dài 20cm, 01 bình bằng nhựa gắn ống thủy tinh, 01 khò lửa; 01 túi nilong hình chữ nhật kích thước 1x1,5cm; 01 chai nhựa có nắp và đế màu đỏ và một phễu thủy tinh các bị cáo dùng để sử dụng và bán ma túy nay cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại hiệu Masstel C238 vỏ màu trắng thu của K dùng vào việc phạm tội nay cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, 01 phong bì niêm phong bên trong có 1.400.000 đồng dán kín bằng các dấu tròn đỏ của Công an xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà và có chữ ký của Nguyễn Thị B sinh năm 1994 trú tại thôn M, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình là số tiền bán ma túy cho Nam nay cần tịch thu sung công. 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 17B5 - 212.54 sơn màu đỏ đen đã qua sử dụng mang tên anh Phạm Duy T, anh T giao quyền quản lý cho bà Đoàn Thị N, sinh năm 1961 trú tại B, xã Quỳnh N, huyện Q, tỉnh Thái Bình, ngày 02/6/2017 Phạm Duy Hân mượn xe đi và cầm cố cho K nay cần trả lại cho bà Đoàn Thị N; 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu trắng Imel 990002823471188 thu của Nguyễn Trung N quá trình điều tra

xác định của bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1974 trú tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình là mẹ đẻ của Nguyễn Trung N cho N mượn nay cần trả lại cho bà H; 70.000 đồng thu của Nguyễn Trung N trú tại: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình nay cần trả lại cho Nguyễn Trung N. Những vật chứng không liên quan đến tội phạm trả cho bị cáo Nguyễn Như K 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu vàng Imel 01390000036300; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo vỏ màu vàng; 01 điện thoại Iphone 4 không lên nguồn, đã bị vỡ màn hình; 01 chiếc điện thoại Nokia C1; 01 điện thoại Nokia Lumia không lên nguồn, bị vỡ màn hình; 01 điện thoại Nokia 130 vỏ màu đen qua sử dụng; 01 ví da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Như K; 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Như K; 01 camera wifi màu trắng nhãn hiệu Vision và 50.000 đồng; trả lại bị cáo Nguyễn Thị B 01 chứng minh nhân dân.

[5] Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Như K khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 02/6/2017, K gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đường cao tốc Thái Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình với giá 1.500.000 đồng, mục đích để bán cho người khác hưởng tiền chênh lệch. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho K nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng của Nguyễn Trung N vào ngày 04/6/2017, xét thấy số lượng ma túy chưa đến mức xử lý hình sự; Nguyễn Trung N không có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử lý hành chính đối với N. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Trung N, Nhữ Thành Tân và Phạm Duy H vào ngày 02/6/2017, Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã xử phạt hành chính đối với N, T và H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Phạm Văn Long: khi Nguyễn Trung N, Nhữ Thành T và Phạm Duy H đến quán Internet của anh chơi game và sử dụng ma túy đá. Khi N, T và H sử dụng ma túy tại quán, anh L không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không xử lý đối với anh L là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Như K, Nguyễn Thị B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Như K, Nguyễn Thị B phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”.

Áp dụng điểm b, khoản 2, 5 Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Như K 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2017.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Như K 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,3580 gam ma túy, loại Methamphetamine được đựng trong phong bì số 206/KLGD – PC 54 ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình sau giám định hoàn lại; 01 phong bì niêm phong dán kín bằng các dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, trên phong bì có ghi que thử ma túy đối với Phạm Duy , sinh năm 1998 trú tại: thôn B, xã Quỳnh N, huyện Q, tỉnh Thái Bình; 01 túi nilon trong suốt hình chữ nhật, kích thước 2,5x3cm; 02 ống thử tinh dài 20cm, 01 bình bằng nhựa gắn ống thủy tinh, 01 khô lửa; 01 túi nilong hình chữ nhật kích thước 1x1,5cm; 01 chai nhựa có nắp và đế màu đỏ và một phễu thủy tinh.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Masstel C238 thu của Nguyễn Như K; số tiền 1.400.000 đồng trong 01 phong bì niêm phong dán kín bằng các dấu tròn đỏ của Công an xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà và có chữ ký của Nguyễn Thị B sinh năm 1994 trú tại thôn M, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo Nguyễn Như K 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu vàng Imel 01390000036300; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo vỏ màu vàng; 01 điện thoại Iphone 4 không lên nguồn, đã bị vỡ màn hình; 01 chiếc điện thoại Nokia C1; 01 điện thoại Nokia Lumia không lên nguồn, bị vỡ màn hình; 01 điện thoại Nokia 130 vỏ màu đen qua sử dụng; 01 ví da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Như K; 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Như K; 01 camera wifi màu trắng nhãn hiệu Vision; 50.000 đồng tiền Việt Nam nhưng quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thị B 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị B.

Trả lại bà Đoàn Thị N, sinh năm 1961 trú tại B, xã Quỳnh N, huyện Q, tỉnh Thái Bình 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 17B5-212.54 sơn màu đỏ đen đã qua sử dụng.

Trả lại bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1974 trú tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu trắng Imel 990002823471188.

Trả lại Nguyễn Trung N, sinh năm 1998 trú tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình số tiền 70.000 tiền Việt Nam.

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Như K, Nguyễn Thị B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;

Phan Anh Tuấn

